

Soạn bài Vẻ đẹp của một bài ca dao (Cánh Diều)

Tổng hợp nội dung : [Soạn văn 6 sách Cánh diều](#)

Hướng dẫn soạn văn 6 bài Vẻ đẹp của một bài ca dao trang 76 SGK Ngữ Văn 6 tập 1 sách Cánh Diều với hướng dẫn trả lời cụ thể, chi tiết câu hỏi giữa bài giúp các em hiểu rõ nội dung bài đọc hiểu và tổng hợp lại kiến thức với các câu hỏi cuối bài.

Soạn bài Vẻ đẹp của một bài ca dao sách Cánh Diều

Gợi ý chi tiết trả lời câu hỏi trong nội dung 3 phần của bài học:

1. Chuẩn bị - Soạn bài Vẻ đẹp của một bài ca dao (Cánh Diều)

- Xem lại mục Chuẩn bị ở bài Nguyên Hồng- nhà văn của những người cùng khổ để vận dụng vào đọc hiểu văn bản này.

- Đọc trước văn bản Vẻ đẹp của một bài ca dao, tìm hiểu thêm thông tin về tác giả Hoàng Tiến Tựu.

- Liên hệ với những hiểu biết của em về các bài ca dao đã học, suy nghĩ để trả lời các câu hỏi sau:

+Ca dao là những sáng tác của ai? Thường bắt nguồn từ đâu? Thể thơ phổ biến của ca dao là thể thơ nào?

+Bài ca dao *Đứng bên ni đồng, ngó bên tê đồng, mênh mông bát ngát* có gì giống và khác các bài ca dao đã học ở Bài 2?

Soạn bài Vẻ đẹp của một bài ca dao - Gợi ý trả lời câu hỏi trang 76 SGK Ngữ Văn 6 tập 1 Cánh Diều

- Tác giả Nguyễn Tiến Tựu (1933-1998) quê ở tỉnh Thanh Hóa. Ông là nhà nghiên cứu hàng đầu về chuyên ngành Văn học dân gian.

- Ca dao là thơ ca dân gian Việt Nam được truyền miệng dưới dạng những câu hát không theo một điệu nhất định, thường phổ biến theo thể thơ lục bát cho dễ nhớ, dễ thuộc.

- Thể thơ: Ca dao sử dụng nhiều thể thơ khác nhau, thể lục bát rất phổ biến trong ca dao; thể song thất lục bát được sử dụng không nhiều; thể văn thường gồm một câu có bốn hoặc năm chữ, rất đặc dụng trong đồng dao. Ngoài ra ca dao cũng sử dụng hợp thể là thể thơ gồm từ bốn, năm chữ thường kết hợp với lục bát biến thể.

Bà ca dao *Đứng bên ni đồng, ngó bên tê đồng, mênh mông bát ngát* khác các bài ca dao đã học ở Bài 2: Bài ca dao ở đây viết theo thể thơ hỗn hợp còn bài thơ ở bài 2 viết theo thể thơ lục bát

2. Đọc hiểu - Soạn bài Vẻ đẹp của một bài ca dao (Cánh Diều)

Soan bài Về đẹp của một bài ca dao (Cánh Diều)

***Câu hỏi giữa bài**

Câu 1 trang 76 SGK Ngữ Văn 6 tập 1 Cánh Diều.

Câu hỏi: Chú ý các từ địa phương: ni, tê

Gợi ý trả lời:

- Ni: này (tiếng địa phương)

- Tê: Kia (tiếng địa phương)

Câu 2 trang 76 SGK Ngữ Văn 6 tập 1 Cánh Diều.

Câu hỏi: Nội dung phần 1 khẳng định điều gì?

Gợi ý trả lời:

- Nêu ra và khẳng định cái đẹp, cái hay của bài ca dao:

+ Hai cái đẹp: cánh đồng và cô gái thăm đồng. → Đều được miêu tả rất hay.

+ Cái hay: cái hay riêng, không thấy ở bất kì bài ca dao khác.

⇒ Khẳng định bài ca dao đẹp, hay riêng biệt.

Câu 3 trang 76 SGK Ngữ Văn 6 tập 1 Cánh Diều.

Câu hỏi: Phần 2 tập trung làm sáng tỏ ý nào? Từ "bởi vì" nhằm mục đích gì?

Gợi ý trả lời: Phần 2 tập trung sáng tỏ ý không phải bài ca dao chia thành hai phần. Từ "bởi vì" nhằm mục đích lí giải tại sao bài ca dao không hoàn toàn chia làm hai phần

Câu 4 trang 77 SGK Ngữ Văn 6 tập 1 Cánh Diều.

Câu hỏi: Phần 3 phân tích yếu tố nào của bài ca dao?

Gợi ý trả lời: Phần 3 phân tích hai câu thơ đầu của bài ca dao, nét đẹp của cánh đồng quê.

- Cả 2 câu đều không có chủ ngữ.

→ Người nghe đồng cảm, như cùng cô gái đi thăm đồng, cùng vị trí đứng và ngắm nhìn.

- Cảm giác về sự mệnh mông, bát ngát cũng lan truyền sang người đọc một cách tự nhiên.

→ Cảm giác như chính bản thân cảm nhận và nói lên.

Soan bài Về đẹp của một bài ca dao (Cánh Diều)

⇒ Tác dụng: giúp người nghe có cái nhìn khái quát cảnh vật.

- Nghệ thuật:

+ Điệp từ, điệp cấu trúc "đứng bên ni đồng", "đứng bên tê đồng", "ngó", "bát ngát", "mênh mông".

+ Đảo ngữ.

Câu 5 trang 77 SGK Ngữ Văn 6 tập 1 Cánh Diều.

Câu hỏi: Theo tác giả, hai câu cuối có gì khác biệt so với hai câu đầu của bài ca dao?

Gợi ý trả lời:

Theo tác giả, hai câu thơ cuối khác với hai câu đầu ở chỗ:

+ Hai câu đầu nội dung miêu tả bao quát về đẹp của toàn bộ cánh đồng lúa quê hương thì ở hai câu thơ cuối miêu tả về đẹp riêng về đẹp của một "chẽn lúa đồng đòng"

Câu 6 trang 77 SGK Ngữ Văn 6 tập 1 Cánh Diều.

- Chú ý các từ "ngọn nắng" và "góc nắng"

Câu 7 trang 77 SGK Ngữ Văn 6 tập 1 Cánh Diều.

Câu hỏi: Câu cuối có thể coi là kết luận không?

Gợi ý trả lời: Câu cuối có thể coi là câu khẳng định vì: Câu cuối khẳng định lại "Bài ca dao quả là bức tranh tuyệt đẹp và giàu ý tưởng"

***Câu hỏi cuối bài**

Soan bài Về đẹp của một bài ca dao - Trả lời câu hỏi trang 78 SGK Ngữ Văn 6 tập 1 Cánh Diều

Câu 1. Nội dung chính của văn bản Về đẹp của một bài ca dao là gì? Nhan đề đã khái quát được nội dung chính của văn bản chưa?

Gợi ý trả lời: Nội dung chính của văn bản là phân tích về đẹp và bố cục của một bài ca dao. Nhan đề đã khái quát được nội dung chính của văn bản

Câu 2. Theo tác giả, bài ca dao trên có những vẻ đẹp gì? Vẻ đẹp ấy được nêu khái quát ở phần nào của văn bản? Vẻ đẹp nào được tác giả chú ý phân tích nhiều hơn?

Gợi ý trả lời:

Soan bài Về đẹp của một bài ca dao (Cánh Diều)

- Theo tác giả, bài ca dao có 2 vẻ đẹp: vẻ đẹp của cánh đồng và vẻ đẹp của cô gái ngắm cánh đồng.

- Vẻ đẹp ấy được nêu khái quát ở phần 1 của văn bản.

- Vẻ đẹp của chèn lúa trên cánh đồng được tác giả chú ý phân tích hơn.

Câu 3. Để làm rõ vẻ đẹp của bài ca dao, tác giả Hoàng Tiến Tựu đã dựa vào những từ ngữ, hình ảnh nào? Em hãy chỉ ra một số ví dụ cụ thể trong văn bản.

Gợi ý trả lời:

- Để làm rõ vẻ đẹp bài ca dao tác giả đã dựa vào những từ ngữ, hình ảnh: chèn lúa, nắng hồng ban mai.

- Một số ví dụ:

+ Hình ảnh "chèn lúa đòng đòng" đang phát phơ trước gió nhẹ và "dưới ngọn nắng hồng ban mai" mới đẹp làm sao!

Câu 4. Hãy tóm tắt nội dung chính của phần 2,3,4 trong văn bản Về đẹp của một bài ca dao theo mẫu sau:

Gợi ý trả lời:

Phần 1	Nêu ý kiến: bài ca dao có hai vẻ đẹp
Phần 2	Bố cục của bài ca dao
Phần 3	Phân tích 2 câu thơ đầu của bài ca dao
Phần 4	Phân tích 2 câu thơ cuối của bài ca dao

Câu 5. So sánh những gì em hiểu biết về ca dao ở bài 2, văn bản của tác giả Hoàng Tiến Tựu cho em hiểu thêm được những gì về nội dung và hình thức của ca dao? Em thích nhất câu, đoạn nào trong văn bản nghị luận này?

Gợi ý trả lời:

- Nội dung: Ca dao, dân ca là những bài thơ dân gian do nhân dân lao động sáng tác và thuộc thể loại trữ tình đã diễn tả một cách sinh động và sâu sắc đời sống tâm hồn, tình cảm, tư tưởng của người lao động.

- Hình thức:

+ Thể thơ: được dựng trong các loại văn vần dân gian khác (như tục ngữ, câu đố, vè ...). Có thể chia các thể thơ trong ca dao thành bốn loại chính là:

Soạn bài Vẻ đẹp của một bài ca dao (Cánh Diều)

+Các thể văn

- Thể lục bát
- Thể song thất và song thất lục bát
- Thể hỗn hợp (hợp thể)

- Em thích nhất câu: ” Thân em như chèn lúa đồng òng”

~/~

Với toàn bộ tài liệu hướng dẫn soạn bài Vẻ đẹp của một bài ca dao trang 73 SGK Ngữ Văn 6 tập 1 sách Cánh Diều, hi vọng các em sẽ chuẩn bị bài học tốt nhất trước khi tới lớp. Chúc các em học tốt!